

Số: **38/2021/QĐST-DS**

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 154/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

* *Nguyên đơn*: - Bà Phạm Thị H, sinh năm 1957;
- Ông Hứa Văn T, sinh năm 1957;

Cùng địa chỉ: Số nhà 88, tổ 9, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn*: Chị Nguyễn Hồng N, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Tổ 15, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Hồng N phải trả cho bà Phạm Thị H, ông Hứa Văn T số tiền nợ gốc là 367.750.000đồng (*Ba trăm sáu mươi bảy triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*). Trong đó: Chị Nguyễn Hồng N có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị H số tiền nợ gốc là 183.875.000đồng (*Một trăm tám mươi ba triệu, tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) và trả cho ông Hứa Văn T số tiền nợ gốc là 183.875.000đồng (*Một trăm tám mươi ba triệu, tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Chị Nguyễn Hồng N phải chịu 4.596.000đồng (*Bốn triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bà Phạm Thị H và ông Hứa Văn T là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Giang